

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 53/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16-10-2018
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trò

2. Bà Đỗ Thị Kim Quý

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú- Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà- Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:200/2018/TL- HNGĐ ngày 19/9/2018 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:65/2018/QĐXX-ST ngày 28/9/2018, giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 14 xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2.Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T- sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: khu 14 xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (đã tuyên bố mất tích từ ngày 01/7/2015)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tại toà nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh và chị Nguyễn Thanh T kết hôn ngày 18/8/2013 tự nguyện có đăng ký

tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ, sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với bố mẹ đẻ anh và làm ruộng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do kinh tế gia đình khó khăn nên bất đồng với nhau về quan điểm sống, mâu thuẫn thường xuyên xảy ra, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Tháng 02/2015 chị T nói với anh là đi làm ăn, mấy ngày đầu chị T còn liên lạc với anh, nhưng sau đó chị T cắt liên lạc với anh và gia đình, anh và gia đình đã đi tìm kiếm chị T ở nhiều nơi nhưng không có kết quả, anh có đơn yêu cầu tòa án tuyên bố chị T mất tích, tòa án đã thông báo tìm kiếm chị T trên báo và đài phát thanh của trung ương theo quy định của pháp luật, nhưng cũng không có tin tức gì của chị T và đã tuyên bố chị T mất tích từ ngày 01/7/2015. Nay anh đề nghị tòa án giải quyết cho anh đ- ợc ly hôn chị T theo quy định của pháp luật.

Về con chung, về tài sản chung: Anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thanh T kết hôn ngày 18/8/2013 tự nguyện có đăng ký tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ, đó là cuộc hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với bố mẹ đẻ anh H và làm ruộng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng với nhau về quan điểm sống, nên mâu thuẫn thường xuyên xảy ra, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Tháng 02/2015 chị T nói với anh là đi làm ăn, thời gian đầu chị T còn liên lạc với anh, nhưng sau đó chị T cắt liên lạc với anh và gia đình, anh và gia đình đã đi tìm kiếm chị T ở nhiều nơi nhưng không có kết quả, anh có đơn yêu cầu tòa án tuyên bố chị T mất tích, Tòa án đã thông báo tìm kiếm chị T trên báo và đài phát thanh của trung ương theo quy định của pháp luật, nhưng cũng không có tin tức gì của chị T và đã tuyên bố chị T mất tích từ ngày 01/7/2015. Nay anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được

ly hôn chị T. Xét yêu cầu của anh H là có căn cứ chấp nhận, nên cần giải quyết cho anh H được ly hôn chị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung, tài sản chung: Anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Do đó HĐXX không xem xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 điều 56 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thanh T.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền ngày 19/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Đồng Lương
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Thị Dân

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Đồng Lương
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Dân

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa